TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THẠNH** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2024/DS-ST
Ngày: 10-6-2024.
V/v *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Nhật Trường**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Sơn Lâm

2. Ông Đinh Đắc Tư

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thạch – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Tiến Lễ** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 198/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐXXST-DS, ngày 04 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 33/2023/QĐST-DS, ngày 24 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty T.

Địa chỉ: Lầu A Tòa nhà C,7 N, Phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông TANIGUCHI NOBORU - Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị H

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Phạm Anh K, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Lầu A Tòa nhà C,7 N, Phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số A ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ.

(Ông K có mặt, ông C vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai thu thập trong quá trình giải quyết vụ án và lời trình bày tại các phiên hòa giải, nguyên đơn, người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn trình bày:

Công ty T (gọi tắt là Công ty) có ký kết hợp đồng tín dụng số 930180001744924000 ký ngày 12/5/2021 với ông Nguyễn Minh C1. Theo hợp đồng ông C1 đã vi phạm nghĩa vụ, vi phạm cam kết trả nợ. Nay Công ty khởi kiện yêu cầu ông C1 phải thanh toán một lần khoản nợ tạm tính đến hết ngày 10/6/2024 tổng cộng là 35.301.401 đồng (báo gồm tiền gốc là 24.389.489 đồng và tiền lãi, phí khoản vay là 10.911.912 đồng) và tiếp tục yêu cầu ông C1 thanh toán cho Công ty tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn, từ sau ngày 10/6/2024 cho đến khi thanh toán dứt nợ theo hợp đồng đã ký kết.

Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để chứng minh cho ý kiến, yêu cầu khởi kiện là: 01 (một) bản sao hợp đồng tín dụng; 01 (một) bản sao giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn, các thủ tục đăng ký hoạt động của Công ty.

Bị đơn ông C1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không rõ lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay là đúng theo quy định pháp luật, đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ mà Tòa án thu thập được đã chứng minh được bị đơn có vay tiền và hiện vẫn còn nợ của Quỹ tín dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn tổng cộng là 35.998.497 đồng (bao gồm tiền gốc là 20.870.313 đồng và tiền lãi, phí khoản vay là 15.128.184 đồng) tính đến ngày 10/6/2024 và cùng tiền lãi phát sinh từ ngày 11/6/2024 cho đến khi trả xong nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp:

Theo đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trả tiền vay và lãi suất; căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự xác định là tranh chấp "hợp đồng tín dụng".

[2] Về thẩm quyền:

Bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện V nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh thạnh, thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[3] Về sự vắng mặt của các đương sự: Bị đơn vắng mặt tuy được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[4] Về nội dung:

[4.1] Về việc xác lập và thực hiện hợp đồng:

Theo nội dung đơn kiện, nguyên đơn cho rằng có ký Hợp đồng đồng tín dụng số 930180001744924000 ký ngày 12/5/2021 với ông Nguyễn Minh C1; hợp đồng tín dụng được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, khi vay có lập thành văn bản và có ký tên, việc ông C1 không trả tiền vốn và lãi suất Công ty theo thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ của bên vay mặc dù Công ty đã nhiều lần nhắc nhở. Do ông C1 đã trễ hạn thanh toán theo Hợp đồng tín dụng số 930180001744924000 ký ngày 12/5/2021 nên Công ty khởi kiện yêu cầu ông C1 không trả tiền vốn và lãi suất theo thỏa thuận.

[4.2] Về nhận định, đánh giá tài liệu, chứng cứ:

Hợp đồng tín dụng số 930180001744924000 ký ngày 12/5/2021 và phụ lục hợp đồng giữa Công ty và ông C1 với số tiền đã giải ngân 60.000.000 đồng, ông C1 đã nhận đủ; đánh giá hợp đồng tín dụng được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, khi vay các bên có lập thành văn bản và có ký tên với của ông C1 từ ngày 14/6/2021 đến ngày 12/7/2023 ông C1 thanh toán được 64.689.329 đồng. Tuy nhiên sau ngày 12/7/2023 ông C1 không thanh toán cho công ty N, việc ông C1 không trả tiền vốn còn lại và lãi suất Công ty theo thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ của bên vay nên Công ty khởi kiện yêu cầu ông C1 có nghĩa vụ trả gốc và lãi tạm tính đến ngày 10/6/2024, cụ thể: vốn gốc, lãi và phí khoản vay tổng cộng 35.301.401 đồng và tiếp tục tính lãi phát sinh do nợ quá hạn từ sau ngày 10/6/2023 cho đến khi hết nợ là phù hợp quy định pháp luật, có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 3 Điều 144; Khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH1430/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí, được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 685.000 đồng (Sáu trăm tám mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0006754 ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn ông C1 phải chịu án phí theo quy định là 5% số tiền có nghĩa vụ phải trả cho nguyên đơn, tương ứng 1.675.000 đồng (một triệu sáu trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Đánh giá quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Căn cứ các 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Các Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 49 Nghị định 21/2021/NĐ-CPChính phủ;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T Jaccs đối với ông Nguyễn Minh C1.

Buộc ông Nguyễn Minh C1 có nghĩa vụ trả cho Công ty T Jaccs số tiền gốc và lãi, phí khoản vay tính đến ngày 10/6/2024 là 35.301.401 đồng (Ba mươi lăm triệu ba trăm lẻ một ngàn bốn trăm lẻ một đồng).

Tiếp tục tính lãi phát sinh do nợ quá hạn sau ngày 10/6/2024 theo Hợp đồng tín dụng số 930180001744924000 ký ngày 12/5/2021 giữa Công ty T Jaccs với ông Nguyễn Minh C1 cho đến khi ông C1 thanh toán dứt nợ.

2. Về án phí:

Công ty T Jaccs được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là là 685.000 đồng (Sáu trăm tám mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0006754 ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

Bị đơn Nguyễn Minh C1 phải chịu 1.765.000 đồng (Một triệu bảy trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn Công ty T Jaccs được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bản án. Bị đơn ông Nguyễn Minh C1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc được niêm yết bản án để Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sựngười được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a,7b và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Cần Thơ;
- VKS huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi THA dân sự huyện Vĩnh Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Nhật Trường